

Số: 51/NQ-HĐND

Bà Rịa-Vũng Tàu, ngày 18 tháng 7 năm 2019

**NGHỊ QUYẾT**  
**Về chủ trương đầu tư dự án**  
**Nâng cấp đường Huỳnh Thúc Kháng, huyện Côn Đảo**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**  
**KHÓA VI, KỲ HỌP THỨ MƯỜI HAI**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Đầu tư công số ngày 18 tháng 6 năm 2014;

Căn cứ Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về Hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư công;

Căn cứ Nghị định số 120/2018/NĐ-CP ngày 13 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 77/2015/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2015 của Chính phủ về kế hoạch đầu tư công trung hạn và hàng năm; Nghị định số 136/2015/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2015 của Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư công; Nghị định số 161/2016/NĐ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ về cơ chế đặc thù trong quản lý đầu tư xây dựng đối với một số dự án thuộc các Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2016-2020;

Xét Tờ trình số 114/TTr-UBND ngày 10 tháng 7 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc quyết định chủ trương đầu tư dự án Nâng cấp đường Huỳnh Thúc Kháng, huyện Côn Đảo; Báo cáo thẩm tra số 108/BC-KTNS ngày 15 tháng 7 năm 2019 của Ban Kinh tế-Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại Kỳ họp,

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư Nâng cấp đường Huỳnh Thúc Kháng, huyện Côn Đảo do Ủy ban nhân dân huyện Côn Đảo làm chủ đầu tư, với những nội dung chính như sau:**

**1. Mục tiêu đầu tư dự án:**

Xây dựng đồng bộ các cơ sở hạ tầng kỹ thuật bảo đảm an ninh, quốc phòng trên đảo, nhằm thực hiện mục tiêu xây dựng Côn Đảo phát triển bền vững.

## 2. Quy mô đầu tư:

- Nâng cấp đường Huỳnh Thúc Kháng dài 2,7 km, lộ giới từ 12-28m. Bao gồm các đoạn:

- + Đoạn 1 lộ giới 12m, dài khoảng 240m;
- + Đoạn 2 và 4 lộ giới 13,5m dài khoảng 2.000m;
- + Đoạn 3 lộ giới 28m khoảng 150m;
- + Đoạn 5 lộ giới 15,5m dài khoảng 300m.
- + Vận tốc thiết kế: 40km/h.
- + Quy mô mặt cắt ngang:

Đường Huỳnh Thúc Kháng	Quy mô cắt ngang (m)			
	Hè trái	Lòng đường	Dải phân cách giữa	Hè phải
Đoạn 1 từ điểm số 4 đến điểm số 7	2,5	7,0	-	2,5
Đoạn 2 từ điểm số 7 đến điểm số 23	3,0	7,5	-	3,0
Đoạn 3 từ điểm số 23 đến điểm số 43	5,0	2x7,5	3,0	5,0
Đoạn 4 từ điểm số 43 đến điểm số 62	3,0	7,5	-	3,0
Đoạn 5 từ điểm số 62 đến điểm số 112	4,0	7,5	-	4,0

- Hệ thống thoát nước mưa: sử dụng cống D800 – D1000 mm.

- Đường ống thu gom nước thải: sử dụng cống tròn bằng nhựa HDPE, đường kính D300-D400 mm, nước thải theo hướng về trạm xử lý nước thải số 1 xây dựng tại vị trí phía Tây Nam hồ An Hải.

- Hệ thống cấp nước: đầu tư mới tuyến đường ống cấp nước D200, thay thế tuyến cấp nước ống PVC D200 hiện hữu do khi thực hiện nâng cấp đường Huỳnh Thúc Kháng sẽ nằm ở vị trí giữa đường.

- Hệ thống chiếu sáng đường phố: Đèn chiếu sáng (đèn Led) bố trí trên hè đường hoặc dải phân cách giữa, cột cao từ 8-10m, khoảng cách trung bình giữa hai cột đèn từ 30-40m.

- Công trình báo hiệu đường bộ: bố trí các thiết bị, công trình an toàn giao thông gồm biển báo, sơn phân làn theo Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2016/BGTVT.

- Cây xanh đường phố: Cây xanh trồng dọc trên hai bên hè đường, dải phân cách giữa, dùng loại cây có rễ không trồi lên làm hư hỏng hè đường. Khoảng

cách giữa các cây đảm bảo chỉ tiêu quy hoạch mật độ cây xanh, trung bình từ 5-8m.

- Hào kỹ thuật, tuy nèn kỹ thuật:

+ Hào kỹ thuật: Kết cấu hào kỹ thuật các loại có kích thước rộng 50cm, chiều cao từ 50cm đến 200cm. Kết cấu thân, nắp đậy bằng BTCT, không có giá đỡ.

+ Tuy nèn kỹ thuật: tuy nèn kỹ thuật có mặt cắt ngang sử dụng BxH=2x2m, bên trong mỗi thành đặt sẵn 4 hàng giá đỡ.

### 3. Nhóm dự án: B

**4. Tổng mức đầu tư:** 142.234 triệu đồng (*một trăm bốn mươi hai tỷ, hai trăm ba mươi bốn triệu đồng*), trong đó:

- Chi phí xây dựng	:	96.323	triệu đồng.
- Chi phí quản lý dự án	:	2.036	triệu đồng.
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	:	4.464	triệu đồng.
- Chi phí khác	:	7.378	triệu đồng.
- Chi phí đền bù, GPMB	:	9.210	triệu đồng.
- Chi phí dự phòng	:	22.823	triệu đồng.

Tổng mức đầu tư đã được Ủy ban nhân dân tỉnh xác định trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Xây dựng tại Thông tư số 06/2016/TT-BXD, định mức quy định tại Quyết định số 79/QĐ-BXD, suất vốn đầu tư do Bộ Xây dựng công bố, đồng thời cũng xem xét theo suất vốn đầu tư của các công trình tương tự đã được phê duyệt dự toán,...

### 5. Cơ cấu vốn:

- Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh.

- Khả năng cân đối vốn đầu tư: Dự án được cân đối, bố trí vốn để thực hiện hoàn thành trong kế hoạch đầu tư công năm 2019-2020 và giai đoạn 2021-2025.

**6. Địa điểm đầu tư:** huyện Côn Đảo.

**7. Thời gian thực hiện:** 05 năm kể từ khi có quyết định phê duyệt dự án.

**8. Tiến độ thực hiện dự án:** đến năm 2024.

### Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và các đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

### **Điều 3. Điều khoản thi hành**

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu Khóa VI, Kỳ họp thứ Mười Hai thông qua ngày 18 tháng 7 năm 2019 và có hiệu lực từ ngày 18 tháng 7 năm 2019./.

**Nơi nhận:**

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính;
- TTr.Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH tỉnh;
- TTr.HĐND tỉnh, UBND tỉnh, UBMTTQ tỉnh;
- Các Ban HĐND tỉnh, đại biểu HĐND tỉnh;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Tài chính;
- TTr.HĐND và UBND huyện Côn Đảo;
- Trung tâm Công báo-Tin học tỉnh;
- Website HĐND tỉnh;
- Báo Bà Rịa-Vũng Tàu, Đài PT-TH tỉnh;
- Lưu: VT, TH.

**CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Hồng Lĩnh**